

TỔ CHỨC CHUỖI HOẠT ĐỘNG HỌC THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VÀ SÁNG TẠO CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Chu Ngọc Quỳnh¹, Đặng Thị Thùy Dung¹

Tóm tắt: Nghiên cứu này nhằm làm rõ quan niệm về chuỗi hoạt động học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong dạy học nói chung, dạy học lịch sử nói riêng. Đồng thời, đề xuất một vài biện pháp dạy học lịch sử theo hướng phát triển năng lực người học. Chuỗi hoạt động học là con đường giúp người học khám phá, làm chủ kiến thức, được đề cập trong nhiều nghiên cứu, đã được quy định cụ thể trong các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giải quyết vấn đề và sáng tạo là năng lực vô cùng cần thiết với người học thế kỉ XXI, giúp người học hoàn thiện bản thân, chủ động phát hiện, đánh giá, giải quyết các vấn đề trong học tập và cuộc sống. Thông qua khảo cứu tư liệu để làm rõ vấn đề lý luận, bài viết nhấn mạnh vào các biện pháp tổ chức chuỗi hoạt động học theo hướng phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong dạy học lịch sử với các ví dụ cụ thể. Kết quả nghiên cứu góp phần thực hiện mục tiêu chương trình môn học, hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh trong dạy học lịch sử.

Từ khóa: Chuỗi hoạt động học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, dạy học phát triển năng lực.

1. MỞ ĐẦU

Chương trình giáo dục phổ thông Tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-Bộ GDĐT) xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS. Trong đó, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo (NL GQVĐ & ST) được xác định là một trong ba năng lực chung cốt lõi, cơ bản, thiết yếu, cần được hình thành và phát triển cho HS qua dạy học các môn học và hoạt động giáo dục ở trường phổ thông.

Trong môn Lịch sử, NL GQVĐ & ST có thể được hình thành và phát triển thông qua các hoạt động học tập như: phát hiện vấn đề, nêu giả thuyết, ý kiến cá nhân về sự kiện, nhân vật lịch sử; tìm logic trong cách thức giải quyết vấn đề; tìm tòi, thu thập, tập hợp các thông tin, dữ kiện có liên quan đến vấn đề; phân tích, đưa ra các biện pháp, lựa chọn giải pháp phù hợp nhất để giải quyết tình huống; vận dụng kinh nghiệm lịch sử trong thực tiễn cuộc sống... Tuy nhiên, khi xây dựng kế hoạch bài dạy, GV còn gặp nhiều khó khăn trong việc thiết kế và tổ chức các hoạt động học tập nhằm hướng dẫn HS phát hiện và giải quyết vấn đề; đặc biệt là phát huy khả năng sáng tạo, vận dụng kiến thức lịch sử. Do đó,

¹ Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2

trong bài viết này, chúng tôi đề xuất quy trình thiết kế các hoạt động học tập theo chuỗi hoạt động học (theo *Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH*). Trong đó, chúng tôi đưa ra các ví dụ và dẫn chứng qua một chủ đề lịch sử cụ thể. Đó là gợi ý cho GV ở trường THPT cách lựa chọn và sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực góp phần hình thành và phát triển NL GQVĐ & ST hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu đổi mới của chương trình giáo dục phổ thông Tổng thể và chương trình môn học Lịch sử.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số vấn đề lý luận

2.1.1. Quan niệm về chuỗi hoạt động học

Hoạt động học là hoạt động lĩnh hội tri thức cơ bản của mỗi người. Nhìn chung, căn cứ vào hình thức tiếp nhận kiến thức, sẽ có hai dạng hoạt động học: hoạt động tự học và hoạt động có sự truyền thụ kiến thức, tổ chức học tập từ người dạy. Nghiên cứu về hoạt động học, tác giả Hồ Ngọc Đại cho rằng hoạt động học là một hoạt động tâm lý của con người. Theo đó, *“quá trình học là quá trình làm việc để tạo ra sản phẩm xác định”* [3, tr.48], sản phẩm ở đây chính là tri thức người học đã hình thành và thể hiện qua nhiều hình thức khác nhau. Để hình thành nên những sản phẩm như vậy, người học phải thực hiện chuỗi các thao tác, hoạt động liên tục. Theo tác giả Nguyễn Trọng Sửu, *“trong mỗi bài học, theo logic của quá trình nhận thức, thông thường người học phải trải qua các hoạt động: khởi động nêu vấn đề, hình thành kiến thức bài học, luyện tập, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và tìm tòi mở rộng”* [6]. Trên cơ sở tìm hiểu về hoạt động học và chuỗi hoạt động học tập, tác giả cho rằng chuỗi hoạt động học tập là hệ thống các hoạt động liên tiếp mà học sinh cần thực hiện trong giờ học, từng bước khám phá kiến thức, làm chủ tri thức.

Theo công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2020, chuỗi hoạt động học tập gồm:

- Xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập/Mở đầu
- Hình thành kiến thức mới
- Luyện tập
- Vận dụng

Khi xây dựng Kế hoạch bài dạy, ở mỗi hoạt động giáo viên cần thể hiện rõ:

- Tên của hoạt động: ghi rõ tên thể hiện kết quả của hoạt động
- Mục tiêu: Xác định dựa trên mục tiêu chung của bài học, căn cứ vào yêu cầu cần đạt của chương trình môn học.
- Nội dung: Thể hiện rõ nội dung của nhiệm vụ học tập

- Sản phẩm: Trình bày về kết quả của nhiệm vụ học tập (kiến thức mới, đáp án, câu trả lời...)

- Tổ chức thực hiện: Mô tả rõ ràng các bước, thao tác hoạt động dạy – học của giáo viên và học sinh

Tổ chức thực hiện cần đảm bảo các bước: Chuyển giao nhiệm vụ (giáo viên giao, học sinh nhận); Thực hiện nhiệm vụ (học sinh thực hiện, giáo viên theo dõi, hỗ trợ); Báo cáo, thảo luận (giáo viên tổ chức, điều hành; học sinh báo cáo, thảo luận); Kết luận, nhận định (giáo viên "chốt").

Chuỗi hoạt động học bao gồm 4 hoạt động theo logic của trình tự nhận thức, cần được thiết kế rõ ràng trong kế hoạch bài dạy của GV, tổ chức một cách linh hoạt và phù hợp trong giờ học để đem lại hiệu quả bài học. Nói đến tầm quan trọng của việc xác định rõ ràng các hoạt động cần tổ chức, tác giả Vũ Quang Hiển, Hoàng Thanh Tú nhấn mạnh *“Trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy, giáo viên phải dự kiến một trình tự logic những hoạt động dạy học sẽ diễn ra trong giờ lên lớp của mình”*[4, tr.198]. Trong mỗi hoạt động, GV sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học khác nhau phù hợp với nội dung của bài, phát huy tính tích cực của người học để đáp ứng mục tiêu dạy học, góp phần hình thành năng lực, phẩm chất HS.

2.1.2. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong chương trình giáo dục phổ thông

Theo Bộ GD-ĐT (2018): *“Năng lực là thuộc tính cá nhân, được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... để thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong điều kiện cụ thể”*[1, tr.37].

Trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, NL GQVĐ & ST thuộc nhóm năng lực chung. Ở cấp THPT, năng lực này được mô tả như sau [1, tr.49-50]:

Thứ nhất, nhận ra ý tưởng mới: Trong đó, HS biết xác định và làm rõ thông tin, ý tưởng mới và phức tạp từ các nguồn thông tin khác nhau. Biết phân tích các nguồn thông tin độc lập để thấy được khuynh hướng và độ tin cậy của ý tưởng mới.

Thứ hai, phát hiện và làm rõ vấn đề: HS phân tích được tình huống trong học tập, trong cuộc sống; phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập, trong cuộc sống.

Thứ ba, hình thành và triển khai ý tưởng mới: HS nêu được nhiều ý tưởng mới trong học tập và cuộc sống; suy nghĩ không theo lối mòn; tạo ra yếu tố mới dựa trên những ý tưởng khác nhau; hình thành và kết nối các ý tưởng; nghiên cứu để thay đổi giải pháp trước sự thay đổi của bối cảnh; đánh giá rủi ro và có dự phòng.

Thứ tư, đề xuất, lựa chọn giải pháp: HS biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; biết đề xuất và phân tích được một số giải pháp giải quyết vấn đề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất.

Thứ năm, thiết kế và tổ chức hoạt động: HS lập được kế hoạch hoạt động có mục tiêu, nội dung, hình thức, phương tiện hoạt động phù hợp; tập hợp và điều phối được nguồn lực (nhân lực, vật lực) cần thiết cho hoạt động; biết điều chỉnh kế hoạch và việc thực hiện kế hoạch, cách thức và tiến trình giải quyết vấn đề cho phù hợp với hoàn cảnh để đạt hiệu quả cao; đánh giá được hiệu quả của giải pháp và hoạt động.

Thứ sáu, tư duy độc lập: HS biết đặt nhiều câu hỏi có giá trị, không dễ dàng chấp nhận thông tin một chiều; không thành kiến khi xem xét, đánh giá vấn đề; biết quan tâm tới các lập luận và minh chứng thuyết phục; sẵn sàng xem xét, đánh giá lại vấn đề.

Như vậy, NL GQVĐ & ST trong dạy học Lịch sử là khả năng HS huy động tổng hợp các kiến thức, kĩ năng và các thuộc tính cá nhân để giải quyết một nhiệm vụ học tập nhất định, trong đó có biểu hiện của sự sáng tạo. Sự sáng tạo được thể hiện theo nhiều cách khác nhau, có thể là một cách giải quyết mới cho vấn đề, hoặc một cách nhìn nhận, đánh giá mới về vấn đề. Trong quá trình xây dựng kế hoạch dạy học, GV cần chú ý thiết kế các hoạt động học tập phù hợp, hướng tới phát triển phẩm chất, năng lực cho HS, trong đó chú trọng hình thành, phát triển NL GQVĐ & ST.

2.1.3. Vai trò của việc tổ chức chuỗi hoạt động học để phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho HS ở trường THPT

Chuỗi hoạt động học được xây dựng phù hợp với logic của quá trình nhận thức của HS. Do đó, tổ chức các hoạt động học tập theo chuỗi hoạt động học có vai trò, ý nghĩa quan trọng trong việc hình thành và phát triển NL GQVĐ & ST cho HS ở trường THPT, cụ thể:

Thứ nhất, thông qua hoạt động mở đầu bài học, cách thức GV gợi mở, định hướng nội dung bài học mới sẽ giúp cho HS có khả năng vận dụng những kiến thức đã biết để phát hiện và nêu được các tình huống có vấn đề trong học tập và trong cuộc sống. Điều này vô cùng quan trọng và mang tính quyết định, bởi bài học thành công hay không phụ thuộc rất lớn vào việc người học kết nối và phát hiện ra được các tình huống có vấn đề để tập trung giải quyết.

Thứ hai, thông qua hoạt động hình thành kiến thức. Với mỗi nhiệm vụ học tập đặt ra, đòi hỏi HS cần phải tìm tòi, thu thập, lựa chọn các thông tin từ nhiều nguồn khác nhau để giải quyết vấn đề. Cách HS thực hiện để giải quyết một nhiệm vụ học tập không chỉ giúp HS lĩnh hội kiến thức mới của bài, mà còn góp phần hình thành và phát triển khả năng đưa ra quyết định, đề xuất giải pháp và đánh giá tính hiệu quả, khả thi của giải pháp.

Thứ ba, thông qua hoạt động luyện tập, HS được nhìn nhận lại, xem xét và đánh giá lại vấn đề đã giải quyết. Từ đó, HS biết cách điều chỉnh cách thức giải quyết vấn đề cho phù hợp với hoàn cảnh để đạt được hiệu quả cao hơn.

Cuối cùng, thông qua hoạt động vận dụng. Đây là giai đoạn HS chiếm lĩnh tri thức và biến tri thức trở thành kinh nghiệm của bản thân. Từ đó, HS có thể vận dụng cách thức và tiến trình giải quyết vấn đề đã được trải nghiệm ở trong bài học để vận dụng trong những tình huống mới hoặc bối cảnh mới.

2.2. Tổ chức chuỗi hoạt động học theo hướng phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho HS qua nội dung kiến thức Lịch sử cụ thể

Dựa vào cấu trúc các hoạt động trong giờ học, yêu cầu khi tiến hành hoạt động học tập, các biểu hiện cần hình thành của NL GQVĐ & ST có thể tổ chức chuỗi hoạt động học theo quy trình sau:



- **Xác định mục tiêu các hoạt động:** căn cứ vào mục tiêu bài học, yêu cầu cần đạt theo chương trình môn học, nội dung bài học, GV xác định mục tiêu cho từng hoạt động trong giờ học. Mục tiêu được cụ thể hóa thông qua các hoạt động nhận thức của người học. Hướng đến phát triển NL GQVĐ & ST, GV lưu ý thiết kế các mục tiêu thông hiểu và vận dụng, vận dụng bậc cao (Phân tích, đánh giá, nhận định, liên hệ,...)

- **Lựa chọn phương pháp dạy học, xác định hình thức và thiết bị dạy học:** GV trên cơ sở mục tiêu, xây dựng ý tưởng cho hoạt động, chú ý đến việc phát triển các biểu hiện năng lực GQVĐ & ST để lựa chọn phương pháp, kỹ thuật dạy học phù hợp như: See - think - wonder, 5W1H, đóng vai, dạy học nêu vấn đề,... Bên cạnh đó, GV xác định hình thức học tập theo nhóm, cá nhân hay cặp, chuẩn bị các thiết bị học liệu hỗ trợ (Video clip, hình ảnh, tư liệu, phiếu học tập,...).

- **Tổ chức thực hiện:** đảm bảo 4 bước: giao nhiệm vụ; thực hiện nhiệm vụ; báo cáo sản phẩm; nhận xét, đánh giá và chốt lại vấn đề.

- **Kiểm tra, đánh giá:** có thể lồng ghép vào bước cuối cùng của khâu tổ chức thực hiện, cũng có thể thực hiện độc lập thông qua vấn đáp nhanh, phiếu đánh giá, các bài kiểm tra ngắn.

Trong phạm vi bài nghiên cứu này, chúng tôi tập trung vào đề xuất phương pháp và kỹ thuật dạy học, hướng đến hình thành các biểu hiện của NLGQVĐ & ST cho người học.

Cụ thể, vận dụng vào tổ chức chuỗi hoạt động học nội dung về văn minh sông Hồng thuộc chủ đề *Một số nền văn minh trên đất nước Việt Nam (trước năm 1858)*. Mục tiêu trọng tâm của nội dung này là giúp HS tìm hiểu về cơ sở hình thành và những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh sông Hồng, được thể hiện cụ thể qua đời sống vật chất, đời sống tinh thần, tổ chức xã hội và Nhà nước... của cư dân Văn Lang - Âu Lạc.

Tổ chức chuỗi hoạt động học theo hướng phát triển NL GQVĐ & ST góp phần giúp HS tìm hiểu về văn minh sông Hồng. Phát hiện, phân tích, đánh giá về một nền văn minh bản địa, có sức sống mạnh mẽ, phát triển ổn định từ thời Đông Sơn cho đến ngày nay qua những lăng kính khác nhau. Đặc biệt, đề xuất biện pháp gìn giữ và phát huy hiệu quả những giá trị văn hóa của văn minh sông Hồng trong quá trình hội nhập văn hóa của đất nước trên trường quốc tế.

2.2.1. Hoạt động mở đầu:

Trong chuỗi hoạt động học, mở đầu là hoạt động đầu tiên, giúp kết nối những kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm của HS với nội dung bài học mới và đặt ra những vấn đề cần giải quyết trong các hoạt động tiếp theo. Hoạt động mở đầu sẽ kích thích tính tò mò, sự hứng thú, tâm thế của học sinh ngay từ đầu tiết học. Nếu được tổ chức một cách linh hoạt với ý tưởng sư phạm phù hợp, hoạt động mở đầu có khả năng phát triển các năng lực thành phần của NL GQVĐ & ST. HS có thể hình thành và phát triển khả năng nhận ra ý tưởng, hình thành và triển khai ý tưởng mới thông qua các biểu hiện cụ thể như: *“biết xác định và làm rõ thông tin, ý tưởng mới từ các nguồn thông tin khác nhau; nêu được nhiều ý tưởng mới trong học tập và cuộc sống, suy nghĩ không theo lối mòn, tạo ra yếu tố mới dựa trên những ý tưởng khác nhau, hình thành và kết nối các ý tưởng”*[1, tr.49].

Tổ chức hoạt động mở đầu trong dạy, học nội dung Văn minh sông Hồng, có nhiều phương pháp, kĩ thuật dạy học hướng tới phát triển NL GQVĐ & ST. Trong đó, kĩ thuật 5W1H sẽ giúp HS xác định, làm rõ thông tin, hình thành và kết nối các ý tưởng về đối tượng thông qua các câu hỏi. Người học sẽ lần lượt trả lời 6 câu hỏi liên quan đến đối tượng: What (là gì?), Who (ai?), When (khi nào?), Where (ở đâu?), Why (tại sao?), How (như thế nào?).

Ví dụ: để mở đầu bài học về Văn minh sông Hồng, GV hướng dẫn HS sử dụng phiếu 5W1H kết hợp với hình ảnh minh họa về tục nhuộm răng đen như sau:



Quan sát hình ảnh trên, ghi ra các câu hỏi (theo từ gợi ý) và cùng cả lớp tìm câu trả lời

What (là gì?)

Who (ai?)

When (khi nào?)

Where (ở đâu?)

Why (tại sao?)

How (như thế nào?)

Sau đó, dựa vào nội dung câu hỏi và câu trả lời của HS, GV giới thiệu khái quát về tục nhuộm răng đen - một trong những nét đặc sắc về đời sống văn hóa của cư dân cổ đại Văn Lang - Âu Lạc (chủ nhân của văn minh sông Hồng). Tạo ra kết nối giữa những thông tin mà HS có về tục nhuộm răng đen với đời sống xã hội, kinh tế và văn hóa của cư dân Văn Lang, Âu Lạc, dẫn dắt vào bài học.

Để tìm hiểu, đặt ra những câu hỏi theo kỹ thuật 5W1H HS cần chủ động phát hiện các vấn đề, xác định và liên kết các ý tưởng thông qua một hình ảnh. Việc thảo luận để cùng tìm câu trả lời cho các câu hỏi tạo điều kiện để HS tư duy và tìm ra những yếu tố mới mà bản thân chưa biết, hình thành và kết nối các thông tin để có được hiểu biết khái quát về tục nhuộm răng đen cũng như các yếu tố văn hóa trong đời sống tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc. Quá trình trên góp phần hình thành khả năng nhận biết vấn đề,

hình thành và triển khai ý tưởng mới, đây là những năng lực thành phần của NL GQVĐ & ST.

2.2.2. Hoạt động hình thành kiến thức

Trong chuỗi hoạt động học, hình thành kiến thức có vai trò đặc biệt quan trọng, giúp HS lĩnh hội các nội dung kiến thức, kỹ năng mới, hình thành những phẩm chất cần thiết thông qua các hoạt động thành phần tương ứng với từng nội dung của bài. Như vậy, tri thức lịch sử, cảm xúc, thái độ cùng với các kỹ năng của bộ môn như miêu tả, so sánh, phân tích, lý giải... được hình thành chủ yếu thông qua hoạt động hình thành kiến thức mới. Do đó, thiết kế các nhiệm vụ học tập phù hợp với nội dung kiến thức lịch sử và phát triển được phẩm chất, năng lực cho HS là yêu cầu cần thiết và quan trọng của hoạt động này.

Trong dạy học Lịch sử, GV có thể thiết kế các nhiệm vụ học tập định hướng HS *phát hiện và làm rõ vấn đề, đề xuất và lựa chọn giải pháp* và phát triển *tư duy độc lập*, góp phần hình thành và phát triển NL GQVĐ & ST. Cụ thể, khi tìm hiểu về các thành tựu tiêu biểu của văn minh sông Hồng, biểu hiện qua đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang - Âu Lạc, GV có thể thiết kế nhiệm vụ như sau: *Giả sử em và gia đình đang sinh sống ở thời kì Văn Lang – Âu Lạc, em hãy viết lại nhật kí đón Tết Nguyên đán theo mẫu.*



NHẬT KÍ

Ngày...tháng...năm...

Đêm 30 Tết, trong căn nhà sàn làm bằng tre, nứa, mái lợp lá tranh, mọi người trong gia đình vẫn bận rộn hoàn tất những công việc cuối cùng của năm cũ.

Ông, bà đang.....

Bố thì.....

Còn mẹ.....

Em và anh/chị đang.....

Sớm mừng 1 Tết, cả nhà cùng thức dậy, gửi cho nhau lời chúc tốt đẹp và quây quần bên mâm cơm. Bữa cơm có.....

Sau đó, cả nhà cũng mặc những bộ trang phục đẹp nhất để tham gia lễ hội đầu năm. Hôm nay, bố mặc.....

mẹ mặc.....

khác hẳn với trang phục ngày thường là.....

Lễ hội rất náo nhiệt, mọi người đều hóa trang, vui chơi, nhảy múa, ca hát trong tiếng khèn, tiếng trống đồng náo nức. Em thích nhất tham gia.....

.....bởi vì.....



Trong ngày đầu tiên của năm mới, em cầu mong.....

.....

.....

Để giải quyết nhiệm vụ trên, HS cần tìm kiếm, thu thập và lựa chọn những nội dung kiến thức phù hợp, thể hiện được nét đặc trưng sinh hoạt văn hóa truyền thống của người Việt cổ trong ngày Tết cổ truyền. Đồng thời, HS thể hiện cảm xúc, suy nghĩ và đánh giá của bản thân về ý nghĩa của sự kiện đó đối với đời sống của cư dân Việt cổ. Việc HS phát hiện, phân tích được tình huống đặt ra trong mỗi nhiệm vụ học tập; biết thu thập và lựa chọn được những thông tin lịch sử cần thiết để trình bày được ý tưởng giải quyết tình huống đặt ra. Đó là những biểu hiện cơ bản HS đạt được mục tiêu phát triển NL GQVĐ & ST.

2.2.3. Hoạt động luyện tập

Nhiệm vụ của hoạt động luyện tập là giúp HS hoàn thiện kiến thức, kỹ năng vừa lĩnh hội được từ hoạt động hình thành kiến thức. Về cơ bản, nội dung của hoạt động luyện tập mang tính củng cố, hệ thống và khái quát cao, giúp HS có cái nhìn tổng thể về bài học. Tuy nhiên, để tổ chức được hoạt động luyện tập theo hướng phát triển NL GQVĐ & ST, GV cần có ý tưởng sư phạm rõ ràng và nhiệm vụ học tập hướng đến việc người học đáp ứng được các biểu hiện cần có của năng lực. Cụ thể, với hoạt động luyện tập, người học có thể hình thành khả năng đề xuất, lựa chọn giải pháp với các biểu hiện về kết quả của hoạt động như: HS biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề, biết đề xuất và lựa chọn giải pháp giải quyết vấn đề. Để đạt được kết quả như trên, có nhiều cách thức và phương pháp tiến hành, trong đó có thể sử dụng biện pháp: Viết chỉ dẫn. HS sẽ thông qua các dữ kiện có sẵn để phát hiện vấn đề, viết ra những chỉ dẫn, chọn lựa phương án tối ưu nhất để xử lý một tình huống bất kỳ.

Ví dụ: Khi dạy về nội dung văn minh sông Hồng, GV có thể tổ chức hoạt động luyện tập với nhiệm vụ như sau:

GV giao nhiệm vụ: *Một cư dân Văn Lang cần phải đến kinh đô, anh ta ở cách kinh đô khoảng 100km. Các nhóm hãy thảo luận và viết 1 bảng chỉ dẫn dựa trên những điều kiện có sẵn, hướng dẫn anh ta phương án khả thi nhất để có thể hoàn thành thuận lợi chuyến đi của mình.*

Chỉ dẫn gợi ý

Mục tiêu

- Đến được kinh đô:.....

1. Lựa chọn phương tiện

- Để đến được kinh đô có 2 phương thức di chuyển là: và

Dựa vào địa hình, vị trí của kinh đô, nên lựa chọn di chuyển bằng:

Vi:.....

.....

.....

2. Lựa chọn đồ vật mang theo

1. Khố	4. Gà	7. Dao
2. Gạo	5. Cá	8. Mũ lông
3. Rau	6. Mũi tên và cung tên	9. Trâu

- Trong số các vật ở trên, chỉ nên mang 3 thứ, đó là:

.....

.....

.....

Vi:.....

.....

.....

HS thảo luận nhóm, dựa trên kiến thức đã học về vị trí kinh đô Phong Châu, các điều kiện về đời sống vật chất, tinh thần của cư dân Văn Lang, phát hiện và lựa chọn những phương án phù hợp, khả thi nhất để tìm ra phương tiện và đồ vật cho hành trình di chuyển đến kinh đô của cư dân cổ đại. Sau khi HS trình bày sản phẩm thảo luận nhóm, GV nhận xét dựa trên tính hợp lý và thuyết phục của phương án HS đã lựa chọn.

Với hoạt động luyện tập như trên, HS có cơ hội để thực hành phát hiện vấn đề, thu thập các thông tin trong bài học liên quan đến nhiệm vụ, đề xuất và lựa chọn giải pháp để giải quyết vấn đề theo hướng khả thi và hiệu quả nhất.

2.2.4. Hoạt động vận dụng

Quy luật nhận thức của loài người đã được Lênin đưa ra trong công thức nổi tiếng: “*Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng, rồi từ tư duy trừu tượng trở về thực tiễn*”[5]. Hoạt động vận dụng trong chuỗi hoạt động học hướng tới việc hỗ trợ người học kết nối kiến thức của bài để giải quyết các tình huống trong học tập hoặc trong cuộc sống. Nhờ đó, nội dung kiến thức lý thuyết trở nên có ý nghĩa đối với người học. Thông qua các nhiệm vụ học tập như liên hệ, trải nghiệm, sáng tạo, giải quyết tình huống, xây dựng kế hoạch, đề xuất giải pháp... giúp người học tận dụng tối đa kiến thức của bài học và kinh nghiệm của bản thân để giải quyết những tình huống có thực, gần gũi với cuộc sống của các em. Đặc biệt, góp phần hình thành và phát triển NL GQVĐ & ST cho HS với những biểu hiện cụ thể như: HS *đề xuất và lựa chọn giải pháp, thiết kế và tổ chức hoạt động, hình thành và triển khai ý tưởng mới*.

Ví dụ, sau khi HS tìm hiểu những nội dung cơ bản về các thành tựu tiêu biểu của nền văn minh sông Hồng, GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy xây dựng kế hoạch*

tham quan chi tiết Khu di tích Đền Hùng (Phú Thọ) cho các thành viên trong gia đình nhân ngày lễ Giỗ Tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch) trong một ngày.

KẾ HOẠCH THAM QUAN KHU DI TÍCH ĐỀN HÙNG (PHÚ THỌ)		
Dành cho gia đình của:		Ngày...tháng...năm...
ĐỒ PHẢI MUA	LỊCH TRÌNH THAM QUAN	DỰ TOÁN KINH PHÍ
.....	 Đền Thượng	Thời gian:..... Việc cần làm:.....
.....	 Lăng vua Hùng	Thời gian:..... Việc cần làm:.....
ĐỒ CẦN MANG THEO	 Đền Trung	SẢN PHẨM MANG VỀ
.....	 Đền Hạ	
ĐỒ ĂN	 Đền Giếng	VIỆC CẦN LÀM NGAY!
BỮA SÁNG:.....	Thời gian:..... Việc cần làm:.....	
BỮA TRƯA:.....		

Về mặt kiến thức, nhiệm vụ trên giúp HS tìm hiểu và giới thiệu được khu di tích Đền Hùng (Phú Thọ); về năng lực, phát triển NL GQVĐ & ST, cụ thể HS lập được kế hoạch hoạt động, biết điều chỉnh kế hoạch, cách thức và tiến trình tổ chức tham quan cho phù hợp với hoàn cảnh để đạt được hiệu quả cao; về phẩm chất, bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, bảo vệ và phát huy giá trị của khu di tích Đền Hùng. Như vậy, trong dạy học Lịch sử, GV có thể thiết kế các nhiệm vụ học tập như trên, định hướng cho HS cách thiết kế và tổ chức hoạt động, góp phần hình thành NL GQVĐ & ST.

3. KẾT LUẬN

Có thể thấy rằng, hình thành và phát triển các năng lực của người học là mục tiêu vô cùng quan trọng của đổi mới giáo dục. Trong đó, NL GQVĐ & ST là năng lực cần trải qua quá trình hoạt động tư duy ở mức độ cao, hướng đến kết quả là sản phẩm của sự vận dụng và sáng tạo. Chuỗi hoạt động học được thiết kế dựa trên tiến trình tư duy và nhận thức của người học, nếu được tổ chức với những phương pháp dạy học phù hợp, đây sẽ là con đường hiệu quả giúp HS từng bước khám phá và làm chủ kiến thức. Trong dạy học Lịch sử, để tổ chức chuỗi hoạt động học góp phần phát triển NL GQVĐ & ST cần chú ý những yêu cầu sau: *Thứ nhất*, các nhiệm vụ học tập được thiết kế hướng tới việc yêu cầu HS huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân để hoàn thành và tạo ra các sản phẩm. *Thứ hai*, sản phẩm của các nhiệm vụ cần thể hiện được sự sáng tạo.

Thứ ba, dù là nhiệm vụ giải quyết vấn đề ở mức độ đơn giản hay phức tạp, người học cần được tham gia trải nghiệm vào các bối cảnh tình huống nhất định. Việc dạy và học sẽ trở nên hấp dẫn, hiệu quả, nếu GV tạo được cơ hội để HS được thể hiện bản thân, đưa ra những nhìn nhận của mình và tìm hướng giải quyết khả thi trước các nhiệm vụ học tập.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*, Hà Nội, 2018.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử*, Hà Nội, 2018.
3. Hồ Ngọc Đại, *Tâm lý học dạy học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2000.
4. Vũ Quang Hiến - Hoàng Thanh Tú, *Phương pháp dạy học môn lịch sử ở trường THPT*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội, 2014, tr.198.
5. Lenin, *Bút kí triết học*, NXB Sự thật, Hà Nội, 1963.
6. Nguyễn Trọng Sửu, *Một số lưu ý khi tổ chức hoạt động học theo định hướng phát triển năng lực người học*, <https://bigschool.vn/mot-so-kinh-nghiem-to-chuc-hoat-dong-hoc-tren-lop-o-cap-trung-hoc>, Ngày truy cập: 25/5/2021

ORGANIZING SERIES OF LEARNING ACTIVITIES AIMING AT DEVELOPING PROBLEM-SOLVING AND CREATIVITY COMPETENCE IN TEACHING HISTORY FOR STUDENTS IN HIGH SCHOOLS

Chu Ngọc Quỳnh, Dang Thi Thuy Dung

Abstract: *This study aims to clarify the concepts of series of learning activities focusing on developing problem-solving and creativity competence in teaching in general, and in teaching history in particular. At the same time, some methods of teaching history are proposed in the direction of developing learners' capacity. The series of learning activities is the way to help learners discover and master knowledge, which have been mentioned and specified in many studies as well as documents issued by the Ministry of Education and Training. Problem solving and creativity are the essential competencies for learners of the 21st century, which help them improve themselves, actively discover, evaluate and solve problems in learning and life. Through documentary analysis, the article emphasizes the techniques to carry out a series of learning activities towards developing problem-solving and creative abilities in the practice of teaching history with specific examples. More importantly, the research results also contribute to the completion of program objectives, the formation and development of students' competencies and qualities in history teaching.*

Keywords: *Series of learning activities, problem-solving and creative ability, teaching and developing competency.*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 12-4-2023; ngày phản biện đánh giá: 25-4-2023; ngày chấp nhận đăng: 23-5-2023)